

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 349 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 các trường
trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp
năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học
phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông
dân tộc nội trú;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học
phổ thông chuyên;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ
Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh
trung học phổ thông;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 104/TTr-
SGDDT ngày 10 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông, các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.



Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Thông tin và Truyền thông;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài PT-TH Khánh Hòa;
- Lưu: VT, TmN, NN. 20

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đình Văn Thiệu

KẾ HOẠCH

**Tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông,
các trung tâm giáo dục thường xuyên - hướng nghiệp năm học 2025 - 2026
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025 - 2026 thực hiện theo Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

- Đảm bảo công khai, minh bạch, đáp ứng được quyền học tập của học sinh. Tổ chức kỳ thi an toàn, khách quan, công bằng, đúng quy chế, đánh giá đúng chất lượng giáo dục học sinh, nhà trường và địa phương;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm khắc các hiện tượng tiêu cực trong tuyển sinh.

B. KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

I. Tuyển sinh vào các trường trung học phổ thông (THPT) chuyên biệt

1. Tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn

a) Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

b) Đối tượng, địa bàn tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) tại tỉnh Khánh Hòa; có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và có thêm các điều kiện sau:

- Kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của các lớp cấp THCS được đánh giá từ mức Khá trở lên;

- Học môn Tiếng Anh liên tục 4 năm ở cấp THCS;

- Nếu đăng ký dự thi đối với các môn chuyên Ngữ văn, Tiếng Anh thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của các môn này phải đạt từ 7,0 trở lên; đối với các môn chuyên Toán, Tin học thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của các môn này phải đạt từ 8,0 trở lên; đối với các môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Khoa học tự nhiên phải đạt từ 8,0 trở lên (*Nội dung chương trình thi 03 môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học được quy định trong công văn hướng dẫn của Sở GDĐT*). Riêng đối với môn Tin học, nếu học sinh chưa hoàn thành chương trình môn Tin học ở cấp THCS thì lấy điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của một trong các môn Toán, Khoa học tự nhiên để xét điều kiện khi xét tuyển vào môn chuyên Tin học.

c) Ngày thi, lịch thi: Kỳ thi tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn dự kiến tổ chức vào các **ngày 03 và 04 tháng 6 năm 2025** theo lịch thi được Sở GDĐT quy định trong công văn hướng dẫn.

d) Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, thang điểm

- Học sinh dự thi kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn thi 04 môn, gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn chuyên;

- Tất cả các môn thi đều thi theo hình thức tự luận. Riêng môn Tiếng Anh, bài thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm; môn chuyên Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy vi tính;

- Thời gian làm bài thi của các môn Ngữ văn, Toán là 120 phút; môn Tiếng Anh là 60 phút; các môn chuyên là 150 phút;

- Điểm bài thi của các môn thi tính theo thang điểm 10.

đ) Đăng ký nguyện vọng, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển, cách xét tuyển

- Ngoài nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào lớp 10 Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, học sinh được đăng ký 02 nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên 1, 2 vào lớp 10 trường THPT không chuyên theo địa bàn tuyển sinh quy định.

- Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Tiếng Anh + Điểm thi môn chuyên x 3.

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh tham gia thi đủ các bài thi quy định và bài thi các môn đều đạt từ 5,0 điểm trở lên.

- Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trong trường hợp không tuyển hết những học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

+ Có điểm thi môn chuyên cao hơn;

+ Có điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Khoa học tự nhiên*);

+ Có điểm trung bình môn cả năm lớp 8 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 8 của môn Khoa học tự nhiên*);

+ Có điểm trung bình môn cả năm lớp 7 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 7 của môn Khoa học tự nhiên*);

+ Có điểm trung bình môn cả năm lớp 6 của môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn (*riêng đối với môn chuyên Vật lý, Hóa học, Sinh học thì căn cứ điểm trung bình môn cả năm lớp 6 của môn Khoa học tự nhiên*).

- Đối với môn chuyên Tin học, sau khi hoàn thành xét tuyển cho học sinh đăng ký dự tuyển môn chuyên Tin học nhưng vẫn còn chỉ tiêu, Sở GDĐT sẽ thực hiện xét tuyển bổ sung. Đối tượng xét tuyển bổ sung là những học sinh không trúng tuyển vào các môn chuyên Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học có đăng ký nguyện vọng chuyển sang môn chuyên Tin học.

e) *Tổ chức tuyển sinh*: Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi.

g) *Lưu ý*:

- Những học sinh đã được xét trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn sẽ không được tham gia xét tuyển vào bất kì một trường THPT công lập nào khác.

- Học sinh không trúng tuyển vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn được tham gia xét tuyển vào trường THPT công lập theo nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 đã đăng ký như những học sinh không đăng ký dự thi vào Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

2. Tuyển sinh vào Trường Phổ thông dân tộc nội trú trung học phổ thông tỉnh Khánh Hòa (viết tắt là Trường PTDTNT THPT tỉnh)

a) *Phương thức tuyển sinh*: Xét tuyển.

b) *Đối tượng, địa bàn tuyển sinh*:

- Học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường phổ thông dân tộc nội trú hoặc tại các trường THCS thuộc địa bàn các huyện, thị xã, thành phố: Khánh Vĩnh, Khánh Sơn, Cam Lâm, Ninh Hòa và Cam Ranh; có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT và đảm bảo một trong hai điều kiện sau:

+ Là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 03 năm trở lên (*tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh*) tại xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền;

+ Là người dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

- Ngoài ra, Trường PTDTNT THPT tỉnh được xét tuyển thêm đối tượng là thành viên của các lớp năng khiếu TDTT.

c) *Thời gian tuyển sinh*: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 7 năm 2025.

d) *Chế độ ưu tiên*

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

+ Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”;

+ Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng

- + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng

- + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- + Người dân tộc thiểu số;
- + Học sinh vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Học sinh đồng thời thuộc nhiều đối tượng để được cộng điểm ưu tiên theo quy định tại các điểm a, b và c nêu trên chỉ được cộng điểm ưu tiên của một đối tượng có điểm được cộng thêm cao nhất.

đ) Điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật có tổ chức ở cấp quốc gia.

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó, giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

e) Điểm xét tuyển, cách xét tuyển

- Điểm xét tuyển bằng tổng số điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của 4 năm học ở cấp THCS, cộng thêm điểm đối tượng ưu tiên và khuyến khích. Trong đó, điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm học của mỗi năm ở cấp THCS được tính như sau (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó):

- + Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học lực mức Tốt: 10,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học lực mức Khá: 9,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học lực mức Tốt: 9,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học lực mức Khá: 8,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Tốt, kết quả học lực mức Đạt: 7,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học lực mức Tốt: 7,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Khá, kết quả học lực mức Đạt: 6,0 điểm;
- + Kết quả rèn luyện mức Đạt, kết quả học lực mức Khá: 6,0 điểm;
- + Trường hợp còn lại: 5,0 điểm.

- Căn cứ vào điểm xét tuyển, xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Trong trường hợp không tuyển hết những học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

- + Có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 9 cao hơn;
- + Có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 8 cao hơn;
- + Có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 7 cao hơn;
- + Có điểm tính theo kết quả rèn luyện và kết quả học tập cả năm của năm lớp 6 cao hơn.

g) Riêng các đối tượng sau đây được tuyển thẳng

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.
- Học sinh THCS ở đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (*sau đây gọi chung là cuộc thi*) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.
- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

II. Tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên biệt

1. Phương thức tuyển sinh

- Xét tuyển đối với Trường THPT Lạc Long Quân, Trường THCS và THPT Nguyễn Thái Bình và Trường THPT Khánh Sơn.

- Xét tuyển đối với học sinh học môn Tiếng Pháp ngoại ngữ 1 vào Trường THPT Nguyễn Văn Trỗi.

- Thi tuyển đối với các trường THPT công lập còn lại.

- Đối với các trường tuyển sinh bằng phương thức thi tuyển, nếu số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường (bao gồm cả nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2) ít hơn hoặc bằng số chỉ tiêu tuyển sinh được giao, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Giám đốc Sở GDĐT quyết định hình thức thi tuyển hay xét tuyển và thông báo rộng rãi đến học sinh, cha mẹ học sinh, nhà trường và xã hội được biết trước khi tổ chức kỳ thi.

2. Đối tượng tuyển sinh: Là người học đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh Khánh Hòa, có độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

3. Địa bàn tuyển sinh: Học sinh học lớp 9 ở trường THCS thuộc địa bàn (huyện, thị xã, thành phố) nào sẽ tham gia dự tuyển vào trường THPT công lập thuộc địa bàn đó; cụ thể như sau:

a) *Huyện Khánh Sơn*: Học sinh tại các trường ở huyện Khánh Sơn nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Khánh Sơn.

b) *Huyện Khánh Vĩnh*: Học sinh tại huyện Khánh Vĩnh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh.

c) *Thành phố Nha Trang*: Học sinh tại thành phố Nha Trang nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn thành phố Nha Trang (ngoại trừ trường chuyên biệt: Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn và Trường PTDTNT THPT tỉnh).

d) *Thành phố Cam Ranh*: Học sinh tại thành phố Cam Ranh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn thành phố Cam Ranh.

đ) *Huyện Cam Lâm*: Học sinh tại huyện Cam Lâm nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Cam Lâm. Riêng các trường sau có

thể nộp hồ sơ dự tuyển vào một trường THPT thuộc địa bàn huyện, thị xã, thành phố khác, cụ thể:

- Học sinh Trường THCS Trần Quang Khải có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Phan Bội Châu hoặc Trường THPT Trần Hưng Đạo.

- Học sinh Trường THCS Nguyễn Hiền, Trường THCS Hoàng Hoa Thám, Trường THCS Nguyễn Trãi có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Ngô Gia Tự.

- Học sinh Trường THCS A.Yersin có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Nguyễn Thái Học hoặc Trường THPT Võ Nguyên Giáp.

e) *Huyện Diên Khánh:* Học sinh tại huyện Diên Khánh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Diên Khánh. Riêng học sinh Trường THCS Trần Đại Nghĩa, Trường THCS Ngô Quyền có thể nộp hồ sơ dự tuyển vào Trường THPT Đoàn Thị Điểm.

g) *Thị xã Ninh Hòa:* Học sinh tại thị xã Ninh Hòa nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn thị xã Ninh Hòa.

h) *Huyện Vạn Ninh:* Học sinh tại huyện Vạn Ninh nộp hồ sơ dự tuyển vào một trong các trường THPT trên địa bàn huyện Vạn Ninh.

4. Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 7 năm 2025; trong đó, các trường THPT công lập áp dụng phương thức thi tuyển dự kiến tổ chức thi vào **ngày 03 và 04 tháng 6 năm 2025** theo lịch thi được Sở GDĐT quy định trong công văn hướng dẫn.

5. Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT các đối tượng sau đây:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người.

- Học sinh là người khuyết tật.

- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi (*sau đây gọi chung là cuộc thi*) về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

6. Quy định về môn thi, bài thi, điểm xét tuyển đối với các trường THPT áp dụng phương thức thi tuyển

a) Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi, thang điểm

- Môn thi: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.

- Hình thức thi: Tất cả các môn thi đều thi theo hình thức tự luận. Riêng môn Tiếng Anh, bài thi kết hợp tự luận và trắc nghiệm.

- Thời gian làm bài thi: Môn Ngữ văn và môn Toán là 120 phút; môn Tiếng Anh là 60 phút.

- Điểm bài thi của các môn thi tính theo thang điểm 10.

b) Đăng ký nguyện vọng, điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển, cách xét tuyển

- Được đăng ký 02 nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên 1, 2 vào lớp 10 các trường THPT theo địa bàn tuyển sinh quy định.

- Điểm xét tuyển = Điểm thi môn Ngữ văn + Điểm thi môn Toán + Điểm thi môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên + Điểm khuyến khích.

(Điểm ưu tiên, Điểm khuyến khích thực hiện tương tự nội dung B.I.2.d, B.I.2.đ)

- Chỉ xét tuyển đối với học sinh tham gia dự thi đủ các bài thi quy định và bài thi mỗi môn phải đạt từ 1,0 điểm trở lên.

- Căn cứ vào điểm xét tuyển thực hiện như sau:

Bước 1: Tuyển sinh nguyện vọng 1 đến 70% chỉ tiêu. Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 sẽ không được xét tuyển nguyện vọng 2; trúng tuyển vào trường nào thì phải học trường đó theo đúng nguyện vọng đăng kí ban đầu.

Bước 2: Tiếp tục tuyển sinh cùng lúc nguyện vọng 2 và nguyện vọng 1 cùng trường nhưng phải đảm bảo điểm xét tuyển nguyện vọng 2 cao hơn điểm xét tuyển nguyện vọng 1 là 1,5 điểm. Trong trường hợp không tuyển hết những học sinh có điểm xét tuyển đảm bảo điểm xét tuyển nguyện vọng 2 cao hơn điểm xét tuyển nguyện vọng 1 là 1,5 điểm thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 9 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 8 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 7 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 6 cao hơn.

Bước 3: Nếu hết số lượng học sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 mà vẫn còn chỉ tiêu thì tiếp tục xét tuyển nguyện vọng 1 cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp không tuyển hết những học sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tuyển chọn học sinh theo thứ tự sau đây:

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 9 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 8 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 7 cao hơn;

+ Có tổng điểm trung bình môn cả năm của 03 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh của năm lớp 6 cao hơn.

c) *Tổ chức tuyển sinh*: Giám đốc Sở GDĐT ban hành các quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi, hội đồng phúc khảo bài thi.

7. Đối với học sinh dự tuyển vào các trường THPT áp dụng phương thức xét tuyển

Điểm xét tuyển và cách xét tuyển thực hiện tương tự **nội dung B.I.2.e**.

III. Tuyển sinh vào các trường THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT

1. Phương thức tuyển sinh: Các trường THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT áp dụng một trong hai phương án tuyển sinh sau:

- Phương án 1: Xét tuyển căn cứ vào điểm xét tuyển của học sinh tham dự Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập năm học 2025 - 2026.

- Phương án 2: Xét tuyển tương tự **nội dung B.I.2.e**.

Ngoài hai phương án nêu trên, các trường không được sử dụng phương thức khác để tuyển sinh.

2. Địa bàn tuyển sinh: Các trường THPT ngoài công lập, các cơ sở giáo dục có tổ chức chương trình giáo dục thường xuyên cấp THPT được tuyển học sinh vào lớp 10 không phân biệt địa bàn tuyển sinh.

3. Thời gian tuyển sinh: Hoàn thành trước ngày 31 tháng 7 năm 2025.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tổ chức triển khai Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025 - 2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

- Ban hành các văn bản, các biểu mẫu có liên quan đến công tác tuyển sinh; hướng dẫn và kiểm tra các đơn vị trực thuộc thực hiện phương thức tuyển sinh vào lớp 10 THPT theo đúng Quy chế hiện hành của Bộ GDĐT.

- Tổ chức kỳ thi bảo đảm tuyệt đối an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế.

- Tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình, kết quả tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các sở, ngành liên quan

Thực hiện theo nội dung nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở GDĐT trong công tác tổ chức triển khai thực hiện./.